

DANH SÁCH CHỨNG KHOÁN ĐƯỢC GIAO DỊCH KÝ QUỸ TẠI FPT
(Áp dụng từ ngày 16/01/2025)

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
1	AAA	Công ty cổ phần Nhựa An Phát Xanh	HOSE	20
2	ABT	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Bến Tre	HOSE	10
3	ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	HOSE	50
4	ADS	Công ty cổ phần Damsan	HOSE	30
5	AGR	Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank	HOSE	10
6	ANV	Công ty Cổ phần Nam Việt	HOSE	40
7	AST	Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco	HOSE	30
8	BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	HOSE	30
9	BFC	Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền	HOSE	50
10	BHN	Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội	HOSE	10
11	BIC	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	40
12	BID	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	50
13	BMC	Công ty cổ phần Khoáng sản Bình Định	HOSE	20
14	BMI	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh	HOSE	50
15	BMP	Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh	HOSE	50
16	BRC	Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành	HOSE	10
17	BSI	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HOSE	30
18	BTP	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa	HOSE	20
19	BTT	Công ty Cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành	HOSE	10
20	BVH	Tập Đoàn Bảo Việt	HOSE	50
21	BWE	Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương	HOSE	50
22	CCL	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	HOSE	10
23	CHP	CTCP Thủy điện Miền Trung	HOSE	40

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
24	CII	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	HOSE	10
25	CLC	Công ty Cổ phần Cát Lợi	HOSE	30
26	CLW	Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn	HOSE	10
27	CMG	Công ty cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	HOSE	30
28	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	HOSE	50
29	CSM	Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam	HOSE	10
30	CSV	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam	HOSE	40
31	CTD	Công ty cổ phần Xây dựng Coteccons	HOSE	50
32	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	HOSE	50
33	CTI	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	HOSE	10
34	CTR	Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel	HOSE	40
35	CTS	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	HOSE	40
36	DBC	Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam	HOSE	50
37	DBD	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định	HOSE	40
38	DCM	Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau	HOSE	50
39	DGC	Công ty cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang	HOSE	50
40	DGW	Công ty cổ phần Thế giới số	HOSE	50
41	DHA	Công ty Cổ phần Hóa An	HOSE	50
42	DHC	Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre	HOSE	50
43	DHG	Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	HOSE	50
44	DIG	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	HOSE	40
45	DMC	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Domesco	HOSE	30
46	DPG	Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương	HOSE	30
47	DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	HOSE	50
48	DPR	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú	HOSE	50
49	DRC	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng	HOSE	40
50	DRL	Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3	HOSE	10

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
51	DSN	CTCP Công viên nước Dầm Sen	HOSE	30
52	DVP	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	HOSE	40
53	DXG	Công ty cổ phần Tập đoàn Đất Xanh	HOSE	30
54	E1VFN30	Quỹ ETF VFMVN30	HOSE	50
55	EIB	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam	HOSE	30
56	EVF	Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	HOSE	20
57	FMC	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	HOSE	50
58	FRT	Công ty cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	HOSE	30
59	FUESSVFL	Quỹ ETF SSIAM VNFIN LEAD	HOSE	30
60	FUEVFN30	Quỹ ETF DCVFMVN DIAMOND	HOSE	50
61	GAS	Tổng Công ty khí Việt Nam - Công ty cổ phần	HOSE	50
62	GDT	Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành	HOSE	40
63	GEG	Công ty cổ phần Điện Gia Lai	HOSE	30
64	GEX	Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam	HOSE	30
65	GMD	Công ty Cổ phần Gemadept	HOSE	50
66	GSP	Công ty cổ phần Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	HOSE	30
67	GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần	HOSE	50
68	HAH	Công ty cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An	HOSE	50
69	HAP	Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO	HOSE	10
70	HAX	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	HOSE	50
71	HCM	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HOSE	50
72	HDB	Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh	HOSE	40
73	HDC	Công ty cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa- Vũng Tàu	HOSE	30
74	HHV	Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả	HOSE	30
75	HMC	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - Vnsteel	HOSE	10
76	HPG	Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	HOSE	50
77	HSG	Công ty cổ phần tập đoàn Hoa Sen	HOSE	50

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
78	HT1	CTCP Xi măng Vicem Hà Tiên	HOSE	10
79	HTG	Tổng công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ	HOSE	40
80	HTI	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO	HOSE	40
81	HUB	Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế	HOSE	10
82	IJC	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	HOSE	50
83	ILB	Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng - Long Bình	HOSE	30
84	IMP	Công ty Cổ phần Dược phẩm IMEXPHARM	HOSE	50
85	ITC	Công ty Cổ phần Đầu tư - Kinh doanh Nhà	HOSE	10
86	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc-CTCP	HOSE	40
87	KDC	Công ty Cổ phần Tập đoàn KIDO	HOSE	40
88	KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Điền	HOSE	50
89	KHP	Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	HOSE	10
90	KSB	CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	HOSE	30
91	LAF	Công ty Cổ phần Chế biến Hàng xuất khẩu Long An	HOSE	10
92	LBM	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng	HOSE	30
93	LCG	Công ty cổ phần LIZEN	HOSE	30
94	LHG	Công ty cổ phần Long Hậu	HOSE	40
95	LIX	Công ty Cổ phần Bột giặt Lix	HOSE	50
96	LPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt	HOSE	30
97	LSS	Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn	HOSE	10
98	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	HOSE	50
99	MIG	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân Đội	HOSE	40
100	MSB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam	HOSE	40
101	MSH	Công ty cổ phần May Sông Hồng	HOSE	50
102	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan	HOSE	50
103	MWG	Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	HOSE	50
104	NAB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á	HOSE	30

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
105	NAF	Công ty Cổ phần Nafoods Group	HOSE	30
106	NCT	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài	HOSE	40
107	NKG	CTCP Thép Nam Kim	HOSE	40
108	NLG	Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long	HOSE	50
109	NNC	Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ	HOSE	30
110	NSC	Công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam	HOSE	40
111	NTL	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm	HOSE	40
112	OCB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông	HOSE	40
113	OPC	Công ty cổ phần Dược phẩm OPC	HOSE	40
114	ORS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong	HOSE	30
115	PAC	Công ty Cổ phần Pin Ấc quy Miền Nam	HOSE	50
116	PAN	Công ty cổ phần Tập đoàn PAN	HOSE	40
117	PC1	Công ty cổ phần Xây lắp điện 1	HOSE	30
118	PDN	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	HOSE	40
119	PDR	CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt	HOSE	10
120	PET	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	HOSE	30
121	PGC	Tổng Công ty Gas Petrolimex-CTCP	HOSE	50
122	PGD	Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	HOSE	10
123	PGI	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex	HOSE	40
124	PHR	Công ty cổ phần Cao su Phước Hòa	HOSE	50
125	PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	HOSE	50
126	PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	HOSE	50
127	POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam -Công ty cổ phần	HOSE	50
128	PPC	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	HOSE	30
129	PTB	Công ty cổ phần Phú Tài	HOSE	50
130	PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan dầu khí	HOSE	50
131	PVP	Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương	HOSE	50

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
132	PVT	Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	HOSE	50
133	REE	Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh	HOSE	50
134	S4A	Công ty Cổ phần Thủy điện Sê San 4A	HOSE	10
135	SAB	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn	HOSE	50
136	SBA	Công ty Cổ phần Sông Ba	HOSE	50
137	SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công-Biên Hòa	HOSE	40
138	SCR	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HOSE	10
139	SCS	Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	HOSE	50
140	SFG	Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam	HOSE	10
141	SFI	Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI	HOSE	30
142	SGN	Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn	HOSE	40
143	SHB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	HOSE	40
144	SHP	Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Nam	HOSE	40
145	SIP	Công ty cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG	HOSE	50
146	SJD	Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn	HOSE	10
147	SJS	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà	HOSE	10
148	SKG	Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong-Kiên Giang	HOSE	30
149	SMB	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung	HOSE	30
150	SRC	Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng	HOSE	10
151	SSB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á	HOSE	30
152	SSC	Công ty Cổ phần Giống Cây trồng Miền Nam	HOSE	10
153	SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	HOSE	50
154	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	HOSE	50
155	SZC	Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức	HOSE	40
156	SZL	Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành	HOSE	50
157	TBC	Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà	HOSE	40
158	TCL	Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	HOSE	40

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
159	TCM	CTCP Dệt may- Đầu tư- Thương mại Thành Công	HOSE	50
160	TCT	Công ty Cổ phần Cấp treo Núi Bà Tây Ninh	HOSE	10
161	TDM	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	HOSE	40
162	TDW	Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức	HOSE	10
163	THG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	HOSE	40
164	TIP	CTCP Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa	HOSE	20
165	TIX	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh XNK Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình	HOSE	10
166	TLG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long	HOSE	40
167	TMP	Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ	HOSE	10
168	TMS	Công ty Cổ phần Transimex	HOSE	30
169	TNH	Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	HOSE	20
170	TPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong	HOSE	50
171	TRA	Công ty Cổ phần Traphaco	HOSE	10
172	TRC	Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh	HOSE	40
173	TTA	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành	HOSE	30
174	TV2	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2	HOSE	30
175	TVS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt	HOSE	10
176	UIC	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Idico	HOSE	30
177	VCB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam	HOSE	50
178	VCF	Công ty Cổ phần VINACAFÉ Biên Hòa	HOSE	10
179	VCG	Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	HOSE	30
180	VCI	Công ty cổ phần Chứng khoán Bản Việt	HOSE	50
181	VDP	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương Vidipha	HOSE	10
182	VDS	Công ty Cổ phần chứng khoán Rồng việt	HOSE	30
183	VFG	Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam	HOSE	40
184	VGC	Tổng Công ty Viglacera - CTCP	HOSE	50
185	VHC	Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	HOSE	50

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
186	VHM	Công ty cổ phần Vinhomes	HOSE	50
187	VIB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam	HOSE	50
188	VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	HOSE	40
189	VIP	Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO	HOSE	20
190	VIX	Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX	HOSE	10
191	VJC	Công ty cổ phần Hàng không VietJet	HOSE	30
192	VND	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	HOSE	40
193	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	HOSE	50
194	VNS	Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam	HOSE	10
195	VOS	CTCP Vận tải Biển Việt Nam	HOSE	30
196	VPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	HOSE	50
197	VPD	Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam	HOSE	30
198	VPS	Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam	HOSE	10
199	VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	HOSE	30
200	VSC	Công ty cổ phần Container Việt Nam	HOSE	50
201	VSH	Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh	HOSE	30
202	VSI	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước	HOSE	30
203	VTO	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO	HOSE	30
204	VTP	Tổng công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	HOSE	30
205	BAB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bắc Á	HNX	10
206	BTW	CTCP Cấp nước Bến Thành	HNX	10
207	BVS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	HNX	40
208	CAP	CTCP Lâm nông sản thực phẩm Yên Bái	HNX	20
209	CDN	Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng	HNX	10
210	CLH	CTCP Xi măng La Hiên VVMI	HNX	10
211	DHT	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây	HNX	30
212	DP3	CTCP Dược phẩm Trung ương 3	HNX	30

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
213	DTD	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Thành Đạt	HNX	10
214	DTK	Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP	HNX	10
215	DXP	Công ty cổ phần Cảng Đoạn Xá	HNX	30
216	EBS	CTCP Sách giáo dục tại TP, Hà Nội	HNX	10
217	EID	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	HNX	10
218	GIC	Công ty cổ phần Đầu tư dịch vụ và Phát triển Xanh	HNX	20
219	HJS	CTCP Thủy điện Nậm Mu	HNX	10
220	HLC	CTCP Than Hà Lầm - Vinacomin	HNX	10
221	HTC	Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn	HNX	10
222	HUT	Công ty Cổ phần Tasco	HNX	10
223	IDC	Tổng công ty IDICO – CTCP	HNX	50
224	IDV	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc	HNX	30
225	INN	Công ty Cổ phần Bao bì và In Nông nghiệp	HNX	40
226	L14	CTCP Licogi 14	HNX	10
227	LAS	Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	40
228	MBS	Công ty cổ phần Chứng khoán MB	HNX	50
229	MDC	CTCP Than Mông Dương - Vinacomin	HNX	10
230	MVB	Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP	HNX	10
231	NBC	CTCP Than Núi Béo - Vinacomin	HNX	10
232	NBW	CTCP Cấp nước Nhà Bè	HNX	10
233	NDN	CTCP Đầu tư phát triển Nhà Đà Nẵng	HNX	20
234	NET	Công ty Cổ phần Bột giặt Net	HNX	40
235	NFC	CTCP Phân lân Ninh Bình	HNX	10
236	NTH	CTCP Thủy điện Nước Trong	HNX	10
237	NTP	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	HNX	50
238	PCE	CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung	HNX	10
239	PGS	Công ty cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam	HNX	30

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
240	PHN	CTCP Pin Hà Nội	HNX	10
241	PIC	CTCP Đầu tư Điện lực 3	HNX	10
242	PLC	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP	HNX	40
243	PMC	CTCP Dược phẩm dược liệu Pharmedic	HNX	10
244	PPS	Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	HNX	10
245	PRE	Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI	HNX	30
246	PSD	CTCP Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí	HNX	10
247	PTI	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN	HNX	10
248	PVB	Công ty cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam	HNX	40
249	PVC	Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (PVChem)	HNX	10
250	PVI	Công ty Cổ phần PVI	HNX	50
251	PVS	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	HNX	50
252	S55	Công ty Cổ phần Sông Đà 505	HNX	20
253	S99	Công ty cổ phần SCI	HNX	20
254	SAF	CTCP Lương thực Thực phẩm SAFOCO	HNX	10
255	SCI	CTCP SCI E&C	HNX	10
256	SD5	Công ty Cổ phần Sông Đà 5	HNX	20
257	SEB	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung	HNX	30
258	SED	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	HNX	10
259	SHS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	HNX	30
260	SLS	Công ty cổ phần Mía đường Sơn La	HNX	30
261	SZB	Công ty cổ phần Sonadezi Long Bình	HNX	30
262	TDT	CTCP Đầu tư và Phát triển TDT	HNX	10
263	TMB	CTCP Kinh doanh than miền Bắc-Vinacomin	HNX	10
264	TNG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG	HNX	40
265	TV4	CTCP Tư vấn Xây dựng điện 4	HNX	10
266	TVD	CTCP Than Vàng Danh - Vinacomin	HNX	10

STT	Mã	Tên công ty	Sàn	Tỷ lệ cho vay (%)
267	VC3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông	HNX	10
268	VCS	Công ty cổ phần VICOSTONE	HNX	50
269	VGS	CTCP Ống thép Việt Đức VG PiPe	HNX	20
270	VHE	Công ty Cổ phần Dược liệu và Thực phẩm Việt Nam	HNX	20
271	VNR	Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam	HNX	50
272	VSA	CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam	HNX	10
273	WCS	CTCP Bến xe Miền Tây	HNX	10